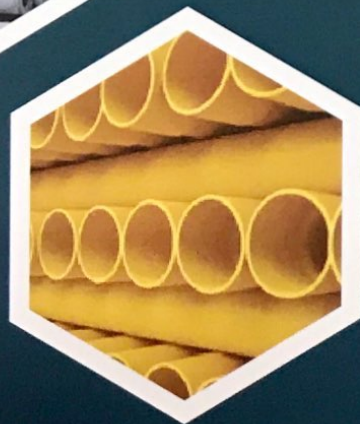




CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BƯU ĐIỆN

Posts and Telecommunications Construction Material Joint - Stock Company

Địa chỉ: Số 64 đường Cầu Diễn - Phường Phúc Diễn - Quận Bắc Từ Liêm - Thành Phố Hà Nội
Điện thoại: +84 024 38 370 362 - +84 024 37 659 255 * Fax: +84 024 37 659 816
Email: pem.khkd@gmail.com * Website: pcm.vn



Website: pcm.vn

CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG CỦA CÔNG TY



Chính sách chất lượng của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện là luôn luôn hướng tới nhằm thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của khách hàng trong việc cung cấp các sản phẩm có chất lượng cũng như dịch vụ chăm sóc khách hàng tại Việt Nam.

Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện cam kết:

1. Luôn luôn tìm hiểu, lắng nghe và thấu hiểu để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.
2. Duy trì tiêu chuẩn chất lượng Việt Nam (TCVN).
3. Chính sách chất lượng được phổ biến cho toàn thể cán bộ công nhân trong Công ty thấu hiểu và thực hiện.
4. Chính sách chất lượng luôn được Ban lãnh đạo Công ty xem xét cùng với các mục tiêu chất lượng để hướng tới việc cải tiến hoạt động của Công ty với mục đích:
 - Tạo ra môi trường làm việc trong lành cùng với việc đầu tư công nghệ mới phù hợp để nghiên cứu và sản xuất những sản phẩm mới theo định hướng chiến lược và chất lượng ngày càng cao.
 - Không ngừng đào tạo để củng cố đội ngũ công nhân viên chức có kỹ năng nghiệp vụ, có trình độ chuyên môn, có tác phong công nghiệp nhằm góp phần nâng cao chất lượng công tác và cuộc sống.



GIỚI THIỆU

Công Ty Cổ Phần Vật Liệu Xây Dựng Bưu Điện tiền thân là một doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam được thành lập từ năm 1970. Là một doanh nghiệp chuyên sản xuất cột bê tông treo cáp, ống nhựa luồn cáp, cáp viễn thông lõi đồng và xây lắp các công trình Bưu chính Viễn thông của ngành Bưu điện Việt Nam. Sản phẩm của công ty đã có mặt ở hầu hết các công trình Viễn thông 63 tỉnh thành trên cả nước. Sau hơn 45 năm trưởng thành và phát triển cùng VNPT, các sản phẩm của công ty đã được khẳng định chất lượng và tạo được sự yên tâm cho các nhà đầu tư.



ỐNG PVC-U CHUYÊN DỤNG BẢO VỆ CÁP

1. Đặc điểm:

Đây là loại ống nhựa 3 lớp chuyên dụng của ngành bưu điện dùng để bảo vệ cáp thông tin chôn ngầm. Ống uPVC được sản xuất bằng vật liệu PVC cứng có màu vàng đặc trưng của ngành bưu điện. Ống uPVC được sản xuất trên dây truyền công nghệ hiện đại nhất của Hàn Quốc hiện nay, sản xuất theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8699:2011 đã được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy chứng nhận hợp chuẩn và cho phép sử dụng trên mạng lưới Viễn thông Việt Nam.



2. Thông số kích thước cơ bản:

Tên sản phẩm	Đường kính ngoài (mm)	Chiều dày thành ống (mm)
PVC - U Ø 34x2,5	34	2,5
PVC - U Ø 48x2,9	48	2,9
PVC - U Ø 56x3,0	56	3,0
PVC - U Ø 61x4,1	61	4,1
PVC - U Ø 110x5,0	110	5,0
PVC - U Ø 110x5,5	110	5,5
PVC - U Ø 38x2,5	38	2,5
PVC - U Ø 90x4,0	90	4,0

3. Đặc tính kỹ thuật

- Độ bền hoá chất: Bền vững trong môi trường axit mạnh, dầu.
- Điện áp xuyên thủng: ≥ 10 Kv/mm.
- Độ hấp thụ nước: $\leq 5\%$
- Nhiệt độ hóa mềm vi cát: $\geq 76^\circ\text{C}$
- Khả năng chịu lực nén và va đập: Theo tiêu chuẩn TCVN 8699:2011
- Thuận tiện trong quá trình vận chuyển, bảo quản và thi công công trình.

ỐNG NHỰA PVC-HI CHỊU LỰC CAO CHUYÊN BẢO VỆ CÁP QUA ĐƯỜNG GIAO THÔNG

1. Đặc điểm

Đây là loại ống đặc biệt có khả năng chịu được lực nén và tác động của lực va đập cao. Là loại ống chuyên dụng để bảo vệ cáp khi chôn qua đường giao thông. Ống được sản xuất bằng nhựa uPVC đặc biệt có chất lượng tốt nhất hiện nay. Sản xuất dựa trên cơ sở của tiêu chuẩn TCVN 8699:2011

2. Kích thước:

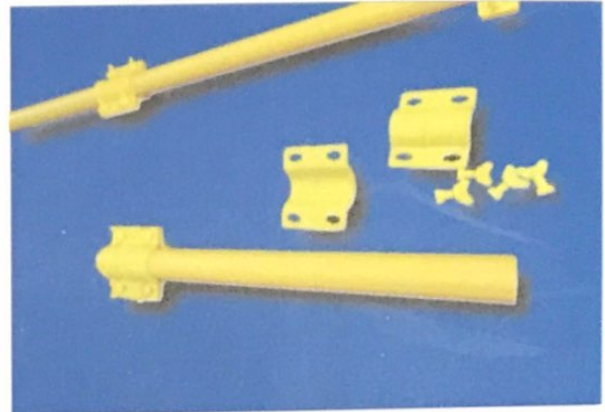
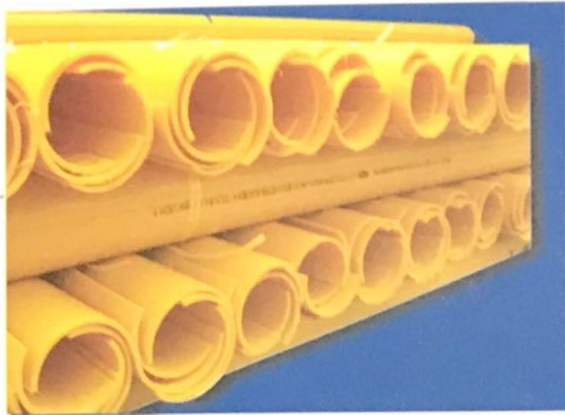
Chủng loại ống	Đường kính ngoài	Độ dày thành ống
PVC - HI Ø110x7,0	110	7,0
PVC - HI Ø110x6,8	110	6,8
PVC - HI Ø165 x7,7	165	7,7
PVC - HI Ø200 x7,7	200	7,7
PVC - HI Ø125 x7,4	125	7,4
PVC - HI Ø6,1 x4,1	61	4,1

3. Đặc tính kỹ thuật:

- Bền vững trong môi trường axit, bazơ và muối
- Điện áp đánh thủng: ≥ 10 KV
- Nhiệt độ hóa mềm vi cát: $\geq 76^\circ\text{C}$
- Độ hấp thụ nước: $\leq 5\%$
- Khả năng chịu lực nén và lực va đập: theo tiêu chuẩn TCVN 8699:2011

- Ngoài ra chúng tôi cũng sản xuất tất cả các loại ống có kích thước khác theo yêu cầu của khách hàng.

ỐNG PVC-U HAI MÀNH BẢO VỆ CÁP THÔNG TIN



1. Đặc điểm:

Đây là loại ống nhựa bằng vật liệu PVC cứng theo tiêu chuẩn quốc tế, ống có cấu tạo gồm hai mảnh được ghép với nhau bằng khóa Còliè chắc chắn, đã được đưa vào sử dụng chính thức trong mạng lưới viễn thông toàn quốc. Ống đặc biệt thích hợp cho các công trình sửa chữa, dịch chuyển cáp, thi công dễ dàng nhanh chóng, tiện lợi cho bọc bảo vệ cáp ở vị trí bất kỳ không phải cắt cáp.

Với thời gian sử dụng tốt trên 50 năm và các tiêu chuẩn kỹ thuật quốc tế, hoàn toàn đáp ứng được mục tiêu hiện đại hoá mạng lưới viễn thông Việt Nam và điều kiện tự nhiên khắc nghiệt ở nước ta.

2. Kích thước

Đường kính ngoài (mm)	Độ dày thành ống (mm)	Chiều dài ống (mm)
40 ± 0,5	5,0 ± 0,2	4000 ± 10
114 ± 0,5	5,0 ± 0,25	4000 ± 10

3. Đặc tính kỹ thuật

- Bền vững trong môi trường axit, bazơ và muối
- Điện áp đánh thủng: $\geq 10\text{KV/mm}$
- Nhiệt độ hóa mềm vi cát: $\geq 76^\circ\text{C}$
- Độ hấp thụ nước: $< 5\%$
- Khả năng chịu lực nén và lực va đập: theo tiêu chuẩn TCVN 8699:2011

ỐNG NHỰA HDPE BẢO VỆ CÁP



1. Đặc điểm.

Ống nhựa HDPE được sản xuất theo tiêu chuẩn Việt nam TCVN 8699: 2011. Đây là loại ống được sử dụng bảo vệ cáp thông tin chôn trực tiếp ở những nơi chịu tải trọng cao, qua đường giao thông hoặc trong hệ thống cống bể đã có sẵn. Ống được làm bằng nhựa HDPE màu vàng hoặc tùy theo yêu cầu của khách hàng.

Độ dài sản xuất của ống HDPE lớn tùy ý (tùy theo khoảng cách giữa các bể cáp). Ống có độ dẻo, dai có thể cuộn lại trong mobil thuận lợi trong vận chuyển và thi công, ống có thể được nối với nhau qua giắc co chuyên dụng để có chiều dài tùy ý.

2. Bảng kích thước ống HDPE.

Tên sản phẩm	Đường kính ngoài (d_n)mm	Độ dày ống (e), mm	Độ dài chế tạo L-m)mm
HDPE Ø32x2,9	32	2,9	300
HDPE Ø32x1,9	32	1,9	300
HDPE Ø40x3,7	40	3,7	300

3. Đặc tính kỹ thuật

- Bền vững trong môi trường axit, ba zơ và muối
- Điện áp xuyên thủng $\geq 10KV/mm$
- Khả năng chịu lực nén và lực va đập theo tiêu chuẩn TCVN 8699:2011
- Ống có đường khương tuyến trong làm giảm ma sát khi kéo cáp. tiện lợi trong quá trình thi công.

ỐNG BẢO VỆ CÁP ĐIỆN LỰC

1. Đặc điểm

Đây là loại ống chuyên dụng chuyên dùng để bảo vệ cáp điện lực chôn ngầm, thông thường ống được dùng cho bảo vệ cáp điện cao thế trong trường hợp cáp cao thế nối đến trạm biến áp. Ống được làm bằng vật liệu PVC cứng đặc biệt có độ cách điện cao, khả năng chịu lực tốt. Ống có màu nâu đỏ đặc trưng của ống cáp điện lực. Sản xuất theo tiêu chuẩn Việt nam TCVN 8699:2011. Ống có đầu nong trơn, kết nối giữa các ống bằng keo dán chuyên dụng, thi công dễ dàng và tiện dụng.



2. Kích thước cơ bản.

Loại ống	Đường kính ngoài (mm)	Độ dày (mm)	Chiều dài (mm)
165	165±0,3	17,7±0,2	6000±10
165	165±0,3	9,7±0,2	6000±10
200	200±0,3	7,7±0,2	6000±10
216	116±0,3	7,7±0,2	6000±10

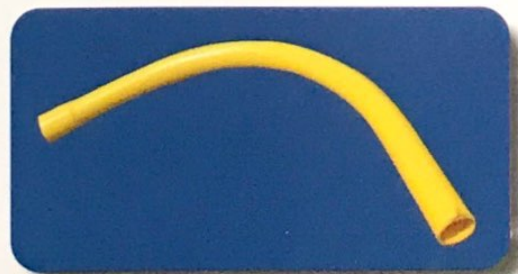
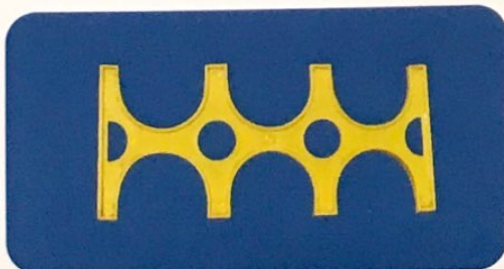
3. Đặc tính kỹ thuật:

- Bền vững trong môi trường axit, bazơ và muối
- Điện áp đánh thủng: $\geq 10\text{KV/mm}$
- Nhiệt độ hóa mềm vi cát: $\geq 76^\circ\text{C}$
- Độ hấp thụ nước: $< 5\%$
- Khả năng chịu lực nén và lực va đập: theo tiêu chuẩn TCVN 8699:2011

PHỤ KIỆN DÙNG CHO ỐNG CÁP

Để phục vụ cho các công trình thi công tuyến cáp ngầm công ty Cổ phần VLXD Bưu Điện còn sản xuất nhiều loại phụ kiện ống cáp các loại chuyên dụng cho công trình cáp ngầm. Các loại phụ kiện của công ty được sản xuất theo tiêu chuẩn TCVN 8699:2011.

1. Cút cong các loại kích thước dùng để nối ống trong trường hợp góc cong.
2. Giá đỡ các loại, dùng để gông các ống với nhau tạo thành một khối ống vững chắc.
3. Nút bịt đầu ống các loại dùng để ngăn chặn đất đá và vật lạ chui vào ống trong quá trình thi công.





1. Đặc điểm.

Dây thuê bao và Cáp viễn thông lõi đồng PCM được sản xuất trên dây truyền công nghệ hiện đại nhất hiện nay. Cáp PCM đã được sử dụng trong mạng lưới cáp của VNPT trên hầu hết các tỉnh thành. Các loại cáp của PCM đều sản xuất theo tiêu chuẩn TCVN 8697:2011. Hiện tại công ty đang sản xuất các loại cáp từ 2 đến 200 đôi.

2. Kích thước cơ bản.

Đường kính dây dẫn (mm)	Số đôi dây	Độ dày vỏ cáp (mm)	Đường kính cáp (mm)	Dây treo cáp (No/mm)	Chiều cao cáp (mm)	Chiều dài sản xuất (m)
0,4	10	1.6	9.2	7/1.0	17	2000
	20	1.6	11.2	7/1.0	19.4	2000
	30	1.6	12.4	7/1.2	22	2000
	50	1.8	14.8	7/1.6	25.1	1000
	100	1.8	18.4	7/1.6	28.2	1000
	200	2.0	23.6	7/1.6	36.5	1000
0,5	10	1.6	9.8	7/1.0	20	2000
	20	1.6	11.8	7/1.0	21.6	2000
	30	1.6	13	7/1.0	23.5	2000
	50	1.8	16	7/1.2	28.5	1000
	100	2.0	20.8	7/1.6	35.2	1000
	200	2.0	27.6	7/1.6	44	1000

3. Thông số kỹ thuật cơ bản

- Vỏ cáp: được bọc bằng nhựa HDPE, PVC có chứa 2,5% Cacbon và các chất phụ gia chống lão hóa, chống tia cực tím, chống ăn mòn phá hoại. Bề mặt vỏ trơn nhẵn, đồng tâm không trầy xước, không rỗ mọt. Vật liệu lấy từ vỏ cáp có độ dày $\geq 1,35$ mm, có lực kéo đứt $\geq 1,02$ kgf/mm², có độ co giãn $\geq 100\%$.
- Vỏ bọc cách điện: Nhựa bọc cách điện có chứa các chất phụ gia chống lão hóa và chống côn trùng ăn mòn phá hoại. Vỏ bọc cách điện có pha lấy từ dây dẫn có bề mặt trơn nhẵn, có lực kéo đứt $\geq 1,5$ kgf/mm², có độ co ngót tối đa $\leq 5\%$ thử ở 115°C trong 4 giờ.
- Dây dẫn: được làm bằng đồng tiết diện trong, được ủ mềm, có đường kính là $0,50 \pm 0,01$ mm, có độ tinh khiết $> 99,9\%$, có bề mặt nhẵn bóng, không bị oxi hóa, không bị trầy xước, có lực kéo ≥ 20 kgf/mm², có độ giãn dài $\geq 15\%$
- Dây treo: Vật liệu là dây thép mã kẽm, có 7 sợi thép xoắn lại với nhau ngược chiều kim đồng hồ, mỗi sợi có đường kính mỗi sợi $\geq 0,3$ mm hoặc 1 sợi có ĐK là 1,2 mm
 - Cường độ kéo đứt ≥ 125 kgf/mm²
 - Độ giãn dài khi đứt $\geq 2\%$

NHÀ XƯỞNG SẢN XUẤT CÁP VÀ ỐNG NHỰA



CỘT BÊ TÔNG

Với truyền thống trên 45 năm kinh nghiệm sản xuất cột bê tông cung cấp cho ngành Bưu điện, Điện lực, Sản phẩm của công ty đã cung cấp cho các công trình xây dựng ở hầu hết các tỉnh thành trên cả nước và đã được khách hàng tin nhiệm, các cơ quan quản lý chất lượng nhà nước đánh giá cao. Cột bê tông thông tin được sản xuất theo tiêu chuẩn TCCS01-2009/VNPT do viện khoa học kỹ thuật Bưu điện (HV Công nghệ Bưu chính viễn thông) xây dựng được VNPT ban hành kèm theo quyết định số 108/QĐ-KHCN-HĐQT ngày 22/04/2009 và có hiệu lực từ ngày 22/05/2009.

1.Cột bê tông thông tin:

Sản xuất theo tiêu chuẩn TCCS01-2009/VNPT

Cột bê tông chữ H hay còn gọi là cột vuông các loại có độ cao từ 6,0m đến 8,0m

Cột bê tông ly tâm hay còn gọi là cột tròn sản xuất theo công nghệ cột dự ứng lực các loại có chiều cao từ 6m đến 8m.

2.Cột bê tông điện lực:

Sản xuất theo tiêu chuẩn cột ngành điện lực

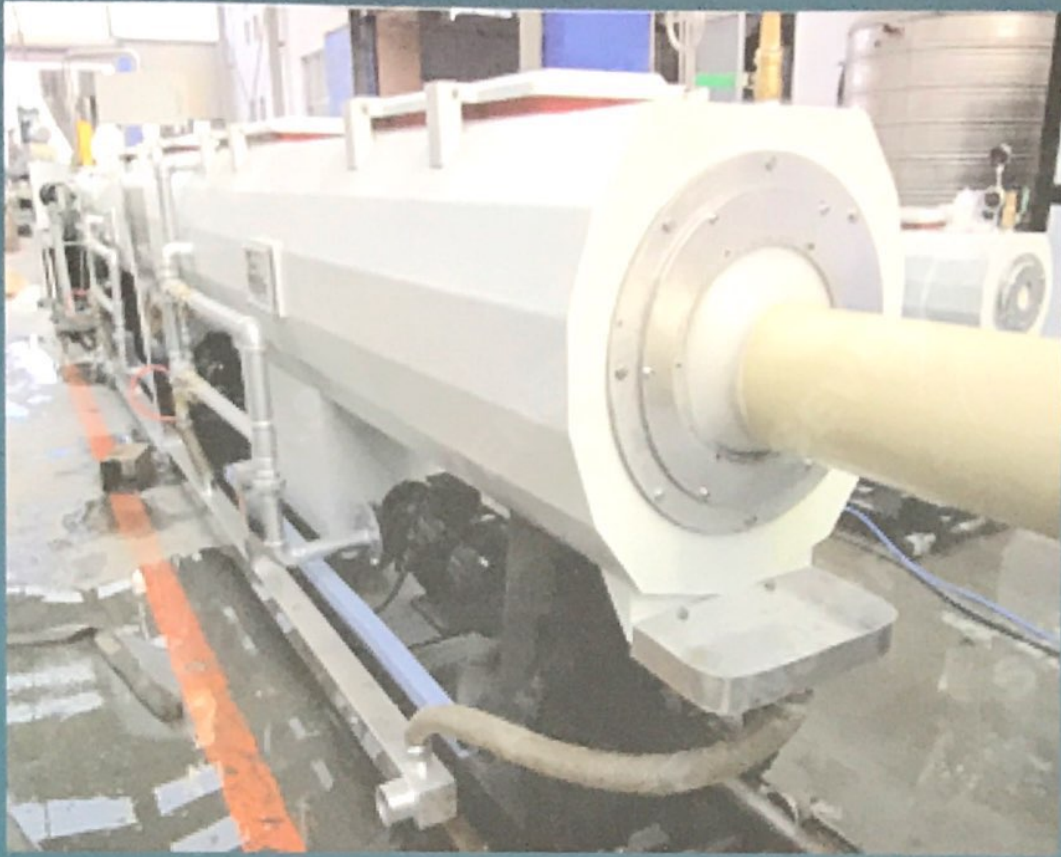
- Cột bê tông hạ thế chữ H hay còn gọi là cột vuông có độ dài là 6,5m; 7,5m; 8,5m.
- Cột bê tông ly tâm hay còn gọi là Cột tròn sản xuất theo công nghệ cột dự ứng lực có độ dài 8,0m; 8,5m; 10m.



THIẾT KẾ XÂY LẬP CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Với hơn 40 năm làm xây lắp, Công ty hiện nay có 5 xí nghiệp chuyên xây lắp thiết kế và thi công công trình viễn thông. Với đội ngũ cán bộ thi công có kinh nghiệm cao, nhiệt tình và năng động, thiết bị thi công đầy đủ và hiện đại, triển khai đúng tiến độ cho các chủ đầu tư, Công ty cổ phần VLXD Bưu điện đã triển khai thiết kế và thi công nhiều công trình hạ tầng viễn thông của VNPT ở hầu hết các tỉnh thành trên cả nước. Mỗi năm có hàng trăm công trình cáp ngầm, cáp treo, lắp đặt cột ăng ten thu phát sóng, sửa chữa dịch chuyển được đội ngũ xây lắp của PCM triển khai.





CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BƯU ĐIỆN

Posts and Telecommunications Construction Material Joint - Stock Company

Địa chỉ: Số 64 đường Cầu Diễn - Phường Phúc Diễn - Quận Bắc Từ Liêm - Thành Phố Hà Nội

Điện thoại: +84 024 38 370 362 - +84 024 37 659 255

Email: pcm.khkd@gmail.com

* Fax: +84 024 37 659 816

* Website: pcm.vn